TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 627/2019/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 22 năm 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 724/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2019, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1992.

Địa chỉ: 415B, tổ 23, khu phố 3, phường Long Bình T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Người yêu cầu: Bà Trần Thị H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: 415B, tổ 23, khu phố 3, phường Long Bình T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 21 tháng 02 năm 2019, Ông Nguyễn Văn K và Bà Trần Thị H nộp "Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn". Hồ sơ được Trung tâm hòa giải – đối thoại Tòa án nhân dân thành phố B tiếp nhận giải quyết. Quá trình vận động hòa giải, ông k và bà H thống nhất không hòa giải đoàn tụ. Trung tâm hòa giải – đối thoại Tòa án nhân dân thành phố B đã lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn vào ngày 12 tháng 4 năm 2019. Ông k, bà H cư trú tại phường Long Bình T, thành phố B và đã nộp tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự. Do đó, đơn yêu cầu của Ông k và bà H được Tòa án nhân dân thành phố B thụ lý và giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn K và Bà Trần Thị H đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn K và Bà Trần Thị H chịu 300.000đ tiền lệ phí hôn nhân và gia đình, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004649 ngày 12/4/2019. Ông k và bà H đã nộp đủ lệ phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS ND TP. B;
- THA DS TP. B;
- UBND phường Long Bình T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Lê Bửu Thiện